

Số: 53/QĐ-TTCNTT-TT

Quảng Bình, ngày 03 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận thí sinh đạt điều kiện cấp chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 18 năm 2019**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 12/01/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-STTTT ngày 30/11/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-SGDĐT ngày 11/4/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình về việc cho phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tin học tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-SGDĐT ngày 17/5/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình về việc giao nhiệm vụ sát hạch công nghệ thông tin cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Theo đề nghị của Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 18 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 70 thí sinh Khóa 18 năm 2019, kỳ thi ngày 30/11/2019 tại Hội đồng thi Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình (có danh sách thí sinh và kết quả thi kèm theo).

Điều 2. Giao phòng Đào tạo và Truyền thông quản lý, tổ chức cấp phát chứng chỉ cho thí sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Trưởng các phòng có liên quan và các ông, bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐTTT.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Nguyễn Vĩnh Huế

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT ĐIỀU KIỆN
CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA 18/2019, NGÀY THI 30/11/2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 53/QĐ-TTCNTT-TT ngày 03 tháng 12 năm 2019
của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông)*

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
1	cb19k18_001	Phan Thị Việt	Anh	25/10/1998	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
2	cb19k18_002	Lương Sơn	Bảo	16/10/1985	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt
3	cb19k18_003	Nguyễn Thanh	Bình	20/02/1973	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
4	cb19k18_004	Trần Ngọc	Bình	10/03/1981	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
5	cb19k18_005	Đặng Thị	Chung	20/01/1990	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
6	cb19k18_006	Trần	Chung	12/06/1978	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt
7	cb19k18_007	Hoàng Cảnh	Cường	17/11/1987	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
8	cb19k18_008	Hoàng Anh	Dung	02/06/1986	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
9	cb19k18_009	Trần Thị Mai	Dung	20/04/1977	Quảng Bình	8,3	7,5	Đạt
10	cb19k18_010	Nguyễn Thị Anh	Đào	26/03/1998	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt
11	cb19k18_011	Nguyễn Tuấn	Đặng	19/05/1995	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
12	cb19k18_012	Trần Việt	Đức	27/04/1989	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
13	cb19k18_013	Đỗ Thị Thùy	Giang	08/01/1985	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
14	cb19k18_014	Cao Đình Như	Hà	29/07/1996	Quảng Bình	6,7	9,5	Đạt
15	cb19k18_015	Nguyễn Thị Thu	Hà	19/05/1987	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
16	cb19k18_016	Trần Thị Hải	Hà	28/08/1984	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
17	cb19k18_017	Ngô Thị Mỹ	Hạ	16/05/1998	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
18	cb19k18_018	Nguyễn Mậu	Hai	06/03/1986	Quảng Bình	7,9	9,5	Đạt
19	cb19k18_019	Nguyễn Thị Bích	Hải	07/01/1974	Hà Tĩnh	7,1	8,0	Đạt
20	cb19k18_020	Trần Thị Thu	Hằng	03/05/1984	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
21	cb19k18_021	Hoàng Thị	Hiền	03/10/1998	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
22	cb19k18_022	Phan Thị	Hiền	12/12/1967	Hà Tĩnh	7,1	7,0	Đạt
23	cb19k18_023	Nguyễn Thị	Hòa	27/07/1997	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
24	cb19k18_024	Trần Thị	Hoài	08/04/1988	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
25	cb19k18_025	Hồ Văn	Học	20/05/1979	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
26	cb19k18_027	Nguyễn Thế	Hùng	15/01/1979	Quảng Bình	9,2	8,0	Đạt
27	cb19k18_028	Võ Việt	Hùng	04/12/1979	Quảng Bình	7,9	8,5	Đạt
28	cb19k18_029	Đỗ Thị Khánh	Huyền	26/01/1998	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
29	cb19k18_030	Trần Việt	Hung	27/04/1986	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
30	cb19k18_032	Phạm Thị Hồng	Hương	14/10/1983	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
31	cb19k18_033	Trần Thị Mai	Hương	16/06/1993	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
32	cb19k18_034	Tô Thị Thanh	Hường	26/02/1978	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
33	cb19k18_035	Trần Bình	Khánh	06/09/1982	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
34	cb19k18_036	Đỗ Văn	Khương	23/11/1971	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
35	cb19k18_037	Nguyễn Văn	La	26/10/1975	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
36	cb19k18_038	Nguyễn Viết	Lâm	22/12/1974	Quảng Bình	8,3	7,5	Đạt

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
37	cb19k18_039	Nguyễn Nhật	Lệ	03/03/1997	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
38	cb19k18_040	Nguyễn Tuấn	Long	24/06/1980	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
39	cb19k18_041	Nguyễn Bảo	Lộc	26/04/1988	Quảng Bình	7,9	8,5	Đạt
40	cb19k18_042	Nguyễn Văn	Minh	22/05/1964	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
41	cb19k18_043	Trương Thị Hồng	Minh	29/12/1971	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
42	cb19k18_045	Đỗ Thị Thanh	Nhàn	08/08/1974	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
43	cb19k18_046	Phan Chí	Nhật	14/05/1989	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
44	cb19k18_047	Nguyễn Thị	Nhớ	10/01/1982	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
45	cb19k18_048	Đặng Thị	Ninh	10/01/1977	Hà Tĩnh	7,5	8,5	Đạt
46	cb19k18_049	Hà Sinh	Phát	15/05/1987	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
47	cb19k18_050	Nguyễn Thanh	Phong	20/11/1975	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
48	cb19k18_051	Phạm Văn	Phong	22/10/1985	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt
49	cb19k18_052	Hồng Vũ	Phú	02/07/1963	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
50	cb19k18_053	Lê Quý	Phúc	06/09/1989	Nghệ An	7,9	10	Đạt
51	cb19k18_054	Phan Tân	Quang	01/03/1989	Nghệ An	7,9	9,0	Đạt
52	cb19k18_055	Nguyễn Hồng	Quân	21/09/1989	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
53	cb19k18_056	Nguyễn Thị Hồng	Quyên	30/10/1980	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
54	cb19k18_057	Phạm Thị Như	Quỳnh	26/03/1997	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
55	cb19k18_058	Trần Hoàng	Sơn	03/12/1978	Quảng Bình	7,9	7,0	Đạt
56	cb19k18_059	Đoàn Thị	Tâm	29/04/1978	Hà Tĩnh	7,1	8,0	Đạt
57	cb19k18_060	Lê Minh	Tâm	20/05/1979	Hà Tĩnh	7,1	9,0	Đạt
58	cb19k18_061	Phan Thanh	Tâm	14/10/1984	TT. Huế	8,3	9,0	Đạt
59	cb19k18_062	Phan Khắc	Thành	06/08/1988	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
60	cb19k18_063	Trương Công	Thành	13/10/1963	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
61	cb19k18_064	Nguyễn Chiến	Thắng	03/02/1985	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
62	cb19k18_065	Trần Vũ	Thắng	08/12/1981	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt
63	cb19k18_066	Ngô Đức	Thịnh	20/08/1984	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
64	cb19k18_067	Nguyễn Đức	Thuận	10/12/1974	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
65	cb19k18_068	Nguyễn Xuân	Thủy	18/09/1985	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
66	cb19k18_069	Nguyễn Thị Hoài	Thương	30/04/1975	Quảng Bình	6,7	7,0	Đạt
67	cb19k18_070	Nguyễn Viết	Tịnh	25/04/1996	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
68	cb19k18_071	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	26/05/1982	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
69	cb19k18_073	Hồ Thị	Tút	26/06/1994	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt
70	cb19k18_074	Trần Thị Thúy	Vân	04/01/1998	Quảng Bình	7,9	8,5	Đạt

(Ấn định danh sách này gồm 70 thí sinh)